

CÔNG TY CỔ PHẦN TPO
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TPO

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: TPO JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0107966124

3. Ngày thành lập: 16/08/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 29 đường Xóm Đông, thôn Cổ Dương, Xã Tiên Dương, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
2.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Thi công các công trình cấp thoát nước công cộng; - Thi công các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, năng lượng; - Xây dựng, sửa chữa, duy tu, duy trì, cải tạo hệ thống thoát nước và xử lý nước thải. - Thi công hoàn trả hè đường. - Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, nông lâm nghiệp, giao thông, thủy lợi, các công trình công cộng, công trình điện từ 0,4 - 35KV;	4290
3.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Thiết kế kiến trúc công trình; - Thiết kế nội ngoại thất công trình; - Lập dự án đầu tư xây dựng công trình; - Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình; - Thí nghiệm chuyên ngành xây dựng; - Kiểm định chất lượng công trình xây dựng; - Giám sát thi công xây dựng công trình thủy lợi; - Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình giao thông cầu, đường bộ, thiết kế kết cấu công trình thủy lợi; - Giám sát xây dựng và hoàn thiện loại công trình: xây dựng dân dụng và công nghiệp, thiết kế qui hoạch xây dựng.	7110

4.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ vật liệu xây dựng khác như gạch, ngói, gỗ, thiết bị vệ sinh;	4752
5.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
6.	Xây dựng nhà các loại Chi tiết: Xây dựng, sửa chữa, duy tu, duy trì các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị bao gồm các chương trình san nền, đường giao thông, vỉa hè, cấp nước, thoát nước, chiếu sáng, công viên cây xanh.	4100(Chính)
7.	Xây dựng công trình công ích	4220
8.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Xây dựng nền móng của toà nhà, gồm đóng cọc; - Thử độ ẩm và các công việc thử nước; - Chống ẩm các toà nhà; - Chôn chân trụ; - Dỡ bỏ các phần thép không tự sản xuất; - Uốn thép; - Xây gạch và đặt đá; - Lợp mái bao phủ toà nhà;	4390
9.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
10.	Bán buôn tổng hợp	4690
11.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
12.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;	8299
13.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
14.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
15.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
16.	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác	3900
17.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
18.	Thu gom rác thải độc hại	3812
19.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	3821
20.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	3822
21.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410

22.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện)	4659
23.	Phá dỡ	4311
24.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày.	5510
26.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất	6820
27.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác Chi tiết: Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng	7730
28.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng các công trình cầu, hầm, đê điều.	4210
29.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: - Lắp đặt hệ thống thiết bị nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như : + Thang máy, cầu thang tự động, + Các loại cửa tự động, + Hệ thống đèn chiếu sáng, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
30.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
31.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322

6. Vốn điều lệ: 20.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGUYỄN CAO CƯỜNG	Phòng 2430 VP5 Số 3 Bán đảo Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	6,000	013653276	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	6,000		
2	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	Số 9 ngách 3/4 ngõ 4 phố Dương Khuê, tổ 26, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.140.000	11.400.000.000	57,000	013319701	
			Tổng số	1.140.000	11.400.000.000	57,000		
3	NGUYỄN VĂN THÀNH	Số nhà 12 đường Xóm Đông, thôn Cổ Dương, Xã Tiên Dương, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	580.000	5.800.000.000	29,000	013612520	
			Tổng số	580.000	5.800.000.000	29,000		
4	NGUYỄN TIẾN ĐẠO	Số 2 ngõ 7 đường Lý Tự Trọng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	120.000	1.200.000.000	6,000	001080006341	
			Tổng số	120.000	1.200.000.000	6,000		
5	NGUYỄN QUỐC VIỆT	Số 12, tổ 19, Phường Chăm Mát, Thành phố Hoà Bình, Tỉnh Hòa Bình, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	40.000	400.000.000	2,000	113361304	
			Tổng số	40.000	400.000.000	2,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	---	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN VĂN THÀNH

Giới tính: Nam

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: 23/01/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013612520

Ngày cấp: 20/02/2013

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số nhà 12 đường Xóm Đông, thôn Cổ Dương, Xã Tiên Dương, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số nhà 12 đường Xóm Đông, thôn Cổ Dương, Xã Tiên Dương, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

* Họ và tên: NGUYỄN TUẤN ĐẠT

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 18/01/1975

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 013319701

Ngày cấp: 26/08/2010

Nơi cấp: Công an Hà Nội

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Số 9 ngách 3/4 ngõ 4 phố Dương Khuê, tổ 26, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 9 ngách 3/4 ngõ 4 phố Dương Khuê, tổ 26, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội